

Số: 171/2017/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 14 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 284/2017/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

- Lê Thành L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 25B, ngõ 50, VT, phường B, quận T, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thiều L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: P1403 – CT1, khu đô thị M – MT, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Lê Thành L, sinh năm 1986.

- Chị Nguyễn Thiều L, sinh năm 1991.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thiều L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung , cháu Lê H - sinh ngày 13/02/2014. Anh Lê Thành L phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng cho chị L, kể từ tháng 8/2017 cho đến khi cháu Lê H tròn 18 tuổi.

Anh L có quyền đi lại, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Lê Thành L và chị Nguyễn Thiều L không có tài sản chung và không có khoản nợ chung nào, nên không xét.

Về lệ phí: Anh Lê Thành L và chị Nguyễn Thiều L phải nộp 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh L , chị L đã nộp theo biên lai số 0007190 ngày 03 tháng 8 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Anh L, chị L đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Dương Thị Bạch Phượng

